TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAK ĐOA** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2018/QĐST- HNGĐ	*Đak Đoa, ngày 03 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 135/2017/TLST – HNGĐ, ngày 27 tháng 11 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Y**, sinh năm 1991
Địa chỉ: Thôn Cây Đ, xã K, huyện Đ, tỉnh G.

Bị đơn: Anh **Chu Thanh H**, sinh năm 1987
Địa chỉ: Thôn Cây Đ, xã K, huyện Đ, tỉnh G.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83; 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Y và anh Chu Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Y và anh Chu Thanh H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Về con chung: Có 01 con chung là cháu Chu Bảo Huyền T, sinh ngày 02/9/2014. Chị Lê Thị Y và anh Chu Thanh H thỏa thuận sẽ giao cháu Chu Bảo Huyền T cho chị Lê Thị Y là người trực tiếp chăm nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Chị Lê Thị Y không yêu cầu anh Chu Thanh H phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở. Nếu người không trực tiếp nuôi con lạm dụng quyền thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền lợi của con, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

2.3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Y và anh Chu Thanh H không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Lê Thị Y và anh Chu Thanh H mỗi người phải chịu 75.000 đồng (Bảy lăm ngàn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị Lê Thị Y tự nguyện nộp luôn cả phần án phí cho anh Chu Thanh H. Vậy chị Lê Thị Y phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào tiến nộp tạm ứng án phí mà chị Lê Thị Y đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0002450, ngày 27 tháng 11 năm 2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ.

Trả lại cho chị Lê Thị Y số tiền 150.000 đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng)

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đ
- UBND xã K;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký

Bùi Viết Minh Quân